

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHU VỰC 4 - NGHỆ AN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72/2026/HSST

Ngày: 04/ 5/ 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Quang Tình

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đức Tân

Ông Lê Văn Biên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Hà, thẩm tra viên
Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An.

- Đại diện VKSND nhân dân khu vực 4 - Nghệ an tham gia phiên tòa: Ông **Hà Đức T**, chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2026, tại hội trường Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ an, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 62 /2026/ TLST - HS, ngày 16 tháng 4 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/ 2026/ TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo :

1. **Lê Đăng C, T1** gọi khác: Không, Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 04/09/1998, Số CCCD : 040098018971

Nơi cư trú: **khối I, phường H, tỉnh Nghệ An.**

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12

Con ông **Lê Đăng C1**; Con bà **Phạm Thị H.**

Vợ: **Trần Thị V**; Có 02 con, lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/02/2018, bị **Công an thị xã H**, tỉnh Nghệ An (cũ) xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2025 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. **Đinh Xuân Q, T1** gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 23/06/1999; Số CCCD : 040099001837

Nơi cư trú: **khối T, phường H, tỉnh Nghệ An.**

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12

Con ông **Đinh Xuân L**; Con bà **Đậu Thị Đ**.

Vợ: **Lô Thị H1**; Có một con sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2025 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền nghĩa vụ liên quan:

Anh **Lê Đăng Q1**, Sinh ngày 04/09/1996

Số CCCD : 040096033803 (vắng mặt)

Nơi cư trú: **khối I, phường H, tỉnh Nghệ An**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 10/11/2025, sau khi ăn uống tại quán xong thì **Lê Đăng C** nói với **Đinh Xuân Q** “Ta lấy ít hàng về chơi cho tỉnh” thì **Q** đồng ý và lấy 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) đưa cho **C**. Sau đó **C** gọi điện thoại cho một người tên **K** (**C** không biết rõ tên tuổi, địa chỉ) và hỏi “Có ai bán hồng phiến, bán đồ không” thì người đó trả lời “Có, cầm tiền lên lấy”.

Sau đó, cả nhóm rủ nhau đi hát karaoke tại **quán H2**, thuộc **khối B, phường H, tỉnh Nghệ An**. Hát được một lúc **Lê Đăng C** lấy xe máy của anh **Q1** (anh trai của **C**) đi lên khu vực đường tàu thuộc **khối A, phường H, tỉnh Nghệ An** gặp người tên **K** đã gọi điện thoại trước đó để mua ma túy. Khi gặp người tên **K** thì **C** đưa cho người này 1.000.000 đồng (một triệu đồng) (trong đó có 700.000 đồng của **Q** đưa) để đi lấy ma túy còn **C** đứng chờ. Một lúc sau, người tên **K** quay lại đưa cho **C** 01 gói giấy màu đen, **C** biết bên trong chứa ma túy rồi đi xe máy quay lại **quán H2**. Khi về đến **quán H2**, **C** đưa số ma túy vừa mua được cho **Q** cất giấu vào túi quần rồi cả hai đi vào phòng để hát.

Đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, **Đinh Xuân Q** đi ra khỏi phòng hát, đi đến vỉa hè trước quán lấy 01 vỏ chai nhựa đựng nước ngọt dùng điều thuốc đang hút dở châm thủng 01 lỗ để làm công cụ sử dụng ma túy. Sau khi chuẩn bị xong, **Q** đi vào nhà vệ sinh nam, lấy ra trong ví 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng làm thành hình phễu đưa vào thân chai nhựa, bật lửa đốt viên hồng phiến mà **C** đã đưa trước đó để hít nhưng không được. **C** không thấy **Q** ở phòng hát nên đi ra ngoài đến khu vệ sinh nam gọi, nghe thấy **Q** trả lời nên **C** mở cửa nhà vệ đi vào, **Q** nói với **C** “Không biết chơi loại ni”. Nghe vậy, **C** quay lại phòng hát lấy bao thuốc lá **T**, rồi quay lại nhà vệ

sinh lấy mẫu giấy bạc bên trong bao thuốc lá ra rồi đặt viên hồng phiến lên trên mẫu giấy bạc, bật lửa hơ và dùng dụng cụ **Q** chuẩn bị trước đó, cả hai thay phiên nhau sử dụng hít vào cơ thể. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 11/11/2025, **C** và **Q** sử dụng hết 01 (một) viên hồng phiến thì dừng lại. Số viên hồng phiến còn lại **Q** cầm, còn để lại chai nhựa và tờ tiền bị cháy biến dạng tại nhà vệ sinh rồi cả hai quay lại phòng hát. Khi **C** và **Q** đi đến cửa phòng hát thì bị **Công an phường T**, tỉnh Nghệ An kiểm tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 06 (sáu) viên nén màu hồng (nghi ma túy) và toàn bộ vật chứng có liên quan.

Cùng ngày 11/11/2026, **Công an phường T**, tỉnh Nghệ An phối hợp với Trạm y tế Quỳnh Dị tiến hành test ma túy qua nước tiểu đối với **Đinh Xuân Q** và **Lê Đăng C**, kết quả: Cả hai đối tượng đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine. 06 (sáu) viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của **Lê Đăng C** và **Đinh Xuân Q** có tổng khối lượng là 0,59g. Cơ quan điều tra đã lấy 02 (hai) viên có khối lượng 0,19g để trưng cầu giám định, còn lại 04 (bốn) viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 0,40g.

Tại bản Kết luận giám định số 534/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 18/11/2025 của **Phòng K1 Công an tỉnh N**, kết luận: Viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ của **Lê Đăng C**, **Đinh Xuân Q** gửi tới giám định là chất ma túy Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 543/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 27/11/2025 của **Phòng K1 Công an tỉnh N**, kết luận: Trên tờ tiền và chai nhựa thu giữ khi bắt giữ **Q** và **C** gửi đến giám định đều có bám dính chất ma túy Methamphetamine.

Cáo trạng số 21/CT-VKSKV4 ngày 15 tháng 4 năm 2026, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ an đã truy tố các bị cáo **Đinh Xuân Quang** và **Lê Đăng Chiến** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo **Lê Đăng C**, **Đinh Xuân Q** phạm tội ‘Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.’

Áp dụng: Khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 58 BLHS.

Xử phạt : **Đinh Xuân Q**, **Lê Đăng C** mỗi bị cáo từ 36 đến 40 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ, điều 47 BLHS, khoản 2 điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ : 04 (bốn) viên ma túy Methamphetamine thu giữ của **Q** và **C** còn lại sau khi lấy mẫu đi giám định, 01 (một) chai nhựa, màu trắng, kích thước

(cao 20cm, đường kính đáy 5cm, đường kính cổ chai 2cm) và 01 (Một) túi niêm phong chuyên dụng có Ký hiệu: NS2, Mã số: NS2A 044005 được niêm phong đúng quy định.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) tờ tiền **Ngân hàng N** mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng), đã bị cháy một phần, biến dạng hiện nay đang được tạm gửi, bảo quản tại phòng giao dịch số 20 - Kho bạc Nhà nước khu vực XI, tỉnh Nghệ An.

Tịch thu hoá giá sung công quỹ Nhà Nước 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 12 promax, màu xanh, số Imei, gắn thẻ sim số: 0962554416 thu giữ của **Lê Đăng C** đã qua sử dụng.

Trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát 37SA-1753 cho anh **Lê Đăng Q1**.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 của UBTVQH

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo **Lê Đăng C** và **Đinh Xuân Q** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Các bị cáo không tranh luận gì về lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng trong thời gian bị tạm giam đã nhận thức được việc làm sai phạm của mình là vi phạm rất ân hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, không vi phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại hoặc ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với kết quả trưng cầu giám định và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án về thời gian, diễn biến nội dung sự việc. Có căn cứ kết luận vào khoảng 00 giờ 05 phút ngày 11/11/2025, tại khu vực **nhà vệ sinh nam quán H2** thuộc **khối B, phường H, tỉnh**

Nghệ An, Lê Đăng C và Đinh Xuân Q đã dùng công cụ chai nhựa, tờ tiền 10.000 đồng và giấy bạc bao thuốc lá bật lửa hơi viên hồng phiến Methamphetamine chuẩn bị từ trước cùng nhau sử dụng bằng hình thức hít vào cơ thể.

Các bị cáo Lê Đăng C và Đinh Xuân Q đều nhận thức được viên hồng phiến là loại ma túy Methamphetamine Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Đăng C và Đinh Xuân Q có đủ căn cứ kết luận phạm tội: ‘Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy’ theo quy định khoản 1 Điều 255 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng pháp luật.

Đối tượng tên K đã bán ma túy cho Lê Đăng C nhưng C không biết rõ tên, tuổi địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[3] Vụ án nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm khác như trộm cắp, giết người cướp của, làm lây truyền bệnh HIV, tan vỡ hạnh phúc gia đình nên cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi bị bắt, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

Trong vụ án này Lê Đăng C2 là người khởi xướng, trực tiếp liên hệ mua ma túy, nhân thân bị cáo năm 2018, đã bị Công an thị xã H, tỉnh Nghệ An (cũ) xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo Q là người góp số tiền nhiều hơn, trực tiếp cất dấu ma túy và chuẩn bị công cụ để sử dụng.

Vì vậy, căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và vai trò của các bị cáo trong vụ án này, chỉ cần cách ly các ngoài xã hội một thời gian mức ngang nhau như Kiểm sát viên đã đề nghị cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục các bị cáo.

Các bị cáo Lê Đăng C và Đinh Xuân Q là những người nghiện ma túy, nghề nghiệp tự do, thu nhập không ổn định, đang phải chấp hành hình phạt tù nên không phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra có thu giữ 01 (một) chai nhựa, màu trắng, kích thước (cao 20cm, đường kính đáy 5cm, đường kính cổ chai 2cm) và 01 (Một) túi niêm phong

chuyên dụng có Ký hiệu: NS2, Mã số: NS2A 044005, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Khi bắt giữ các bị cáo có thu giữ tại nhà vệ sinh nơi các bị cáo sử dụng ma túy 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, các bị cáo sử dụng làm ống hút ma túy đã bị cháy một phần, biến dạng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Tịch thu tiêu huỷ 04 (bốn) viên ma túy Methamphetamine thu giữ của **Q** và **C** còn lại sau khi lấy mẫu đi giám định.

Tịch thu hoá giá sung công quỹ Nhà Nước 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 12 promax, màu xanh, số Imei, gắn thẻ sim số: 0962554416 đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra có thu giữ 1 chiếc xe máy biển kiểm soát 37SA-1753 là tài sản hợp pháp của anh **Lê Đăng Q1**, việc bị cáo **C** sử dụng đi mua ma túy anh **Q1** không biết nên trả lại xe máy cho anh **Q1**.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi những lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Lê Đăng C** và **Đinh Xuân Q** phạm tội ‘Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy’.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

Xử phạt : Các bị cáo **Lê Đăng C**, **Đinh Xuân Q** mỗi bị cáo 36 (ba sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày giữ tạm giam 11/11/2025.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ, điều 47 BLHS, khoản 2 điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ : 04 (bốn) viên ma túy Methamphetamine thu giữ của **Lê Đăng C** và **Đinh Xuân Q** sau khi lấy mẫu đi giám định, 01 (một) chai nhựa, màu trắng, kích thước (cao 20cm, đường kính đáy 5cm, đường kính cổ chai 2cm) và 01 (Một) túi niêm phong chuyên dụng có Ký hiệu: NS2, Mã số: NS2A 044005.

Tịch thu hoá giá sung công quỹ Nhà Nước 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 12 promax, màu xanh gắn thẻ sim số: 0962554416 đã qua sử dụng thu giữ của **Lê Đăng C** dùng vào việc phạm tội.

Trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát 37SA-1753 cho anh **Lê Đăng Q1**.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh N** với Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 ngày 29/4/2026).

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) tờ tiền **Ngân hàng N** mệnh giá 10.000 đồng, do các bị cáo sử dụng làm ông hút ma túy đã bị cháy một phần, biến dạng không còn giá trị sử dụng.

(Tờ tiền hiện đang được tạm gửi, bảo quản tại phòng giao dịch số 20 - Kho bạc Nhà nước khu vực XI, tỉnh Nghệ An ngày 25/12/2025).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Các bị cáo **Lê Đăng C** và **Đình Xuân Q** mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn nói trên kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Trại tạm giam Nghi Kim
- VKSND KV 4
- Bị cáo, Ng LQ
- Lưu HS

Lý Quang Tình